

chỉ đạo các ngành, nhất là các Sở, Ty giáo dục và các Sở, Ty thương binh và xã hội thực hiện tốt các nội dung bổ sung của thông tư này và phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác chăm sóc, giáo dục con liệt sĩ ở địa phương.

Trong khi thực hiện, có khó khăn, mắc mứu gì các địa phương cần phản ánh kịp thời cho hai Bộ.

Hà Nội, ngày 6 tháng 4 năm 1979

K.T. Bộ trưởng
Thương binh và xã hội.

Thủ trưởng
NGUYỄN KIẾN

K.T. Bộ trưởng
Bộ Giáo dục

Thủ trưởng
HỒ TRÚC

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 7-TC/GTTL ngày 25-4-1979 hướng dẫn thêm một số điểm về thủ tục nhượng bán tài sản cố định quy định trong thông tư số 260-TTg ngày 20-6-1977 của Thủ tướng Chính phủ⁽¹⁾.

Để thống nhất cách giải quyết một số khó khăn tạm thời phát sinh trong việc nhượng bán tài sản cố định giữa các đơn vị hạch toán kinh tế thuộc các ngành, các địa phương, đảm bảo thi hành nghiêm chỉnh những quy định trong thông tư số 260-TTg ngày 20-6-1977 của Thủ tướng Chính phủ về bổ sung và sửa đổi chế độ quản lý và hạch toán tài sản cố định của các xí nghiệp quốc doanh, Bộ Tài chính hướng dẫn thêm một số điểm sau đây:

1. Tất cả những tài sản cố định mà các đơn vị nhượng bán cho nhau đều phải theo giá cả thỏa thuận như quy định trong điểm 1 mục III thông tư số 260-TTg để có cơ sở phân định trách nhiệm rõ ràng trong việc quản lý và sử dụng tài sản cố định giữa đơn vị giao và đơn vị nhận tài sản. Khoản chênh lệch giữa số tiền thu được theo giá thỏa thuận và giá trị còn lại (nguyên giá trừ (-) khấu hao cơ bản đã trích) đơn vị nhượng bán tài sản cố định giải quyết như sau:

— Được đưa vào quỹ khuyến khích phát triển sản xuất nếu số thu về lớn hơn giá trị còn lại;

— Phải nộp đủ phần giá trị còn lại vào ngân sách Nhà nước (hay trả tiền vay ngân hàng nếu là tài sản mua sắm bằng vốn vay) nếu số thu về ít hơn giá trị còn lại.

Trường hợp nguyên giá của những tài sản cố định nhượng bán không còn đủ tin cậy do tài sản cố định đã qua nhiều lần chuyển dịch hoặc thay đổi kết cấu mà đến nay không còn đủ hồ sơ tài liệu gốc để kiểm tra xác định lại nguyên giá, thì cơ quan chủ quản là Bộ, Tổng cục, là liên hiệp các xí nghiệp đối với xí nghiệp trung ương; Sở, Ty, đối với xí nghiệp địa phương, dưới đây gọi chung là cơ quan chủ quản cấp trên bàn bạc với cơ quan tài chính cùng cấp xét quyết định cho đơn vị giao, tài sản cố định được miễn nộp thêm cho ngân sách Nhà nước khoản chênh lệch số thu về ít hơn giá trị còn lại và miễn thu thêm vào quỹ khuyến khích phát triển sản xuất của xí nghiệp mà nộp vào ngân sách Nhà nước nếu số thu về nhiều hơn giá trị còn lại của tài sản cố định. Trong trường hợp này đơn vị nhận mua tài sản cố định vẫn phải hạch toán và quản lý sử dụng tài sản cố định theo giá thỏa thuận như quy định tại thông tư số 226-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đối với những tài sản cố định được nhượng bán giữa các đơn vị trong cùng một liên hiệp các xí nghiệp, hoặc trong cùng một Bộ, một Tổng cục (chủ yếu giữa những đơn vị trực thuộc Bộ, còn hoạt động ngoài liên hiệp các xí nghiệp) hoặc trong cùng một Sở, Ty chủ quản, để đơn giản thủ tục cấp phát, cơ quan chủ quản cấp trên có thể làm thủ tục tăng vốn cố định cho đơn vị nhận và giảm vốn cố định cho đơn vị giao theo giá thỏa thuận đồng thời báo cho cơ quan tài chính cùng cấp biết. Trường hợp giá thỏa thuận và giá trị còn lại có chênh lệch thì xử lý như sau:

(1) In trong Công báo 1977, số 11, trang 128.

— Nếu giá thỏa thuận lớn hơn giá trị còn lại, thì bên giao tài sản hạch toán giảm tài sản cố định theo nguyên giá, giảm vốn cố định theo giá trị còn lại. Khoản chênh lệch lớn hơn được coi như số tiền đã nộp quá vào ngân sách, đơn vị được trích dần từ lợi nhuận nộp ngân sách đưa vào quỹ khuyến khích phát triển sản xuất của mỗi năm bằng mức khấu hao cơ bản cho đến khi hết số chênh lệch của tài sản cố định đó.

— Nếu giá thỏa thuận nhỏ hơn giá trị còn lại thì đơn vị giao tài sản hạch toán giảm tài sản cố định theo nguyên giá và giảm vốn cố định theo giá trị còn lại. Số chênh lệch thiếu hạch toán là số còn phải nộp ngân sách, được phân bổ dần vào lỗ và nộp vào ngân sách Nhà nước mỗi năm bằng mức khấu hao cơ bản của tài sản cố định cho đến khi hết số chênh lệch đó.

Cơ quan chủ quản cấp trên phải mở sổ sách theo dõi chặt chẽ từng trường hợp để có cơ sở kiểm tra đối chiếu số liệu với xí nghiệp, đảm bảo cho tài sản cố định được ghi chép vào sổ sách của đơn vị nhận và số chênh lệch được nộp đủ vào ngân sách hoặc được trích đủ vào quỹ khuyến khích phát triển sản xuất của đơn vị giao tài sản. Hàng năm cơ quan chủ quản cấp trên lập báo cáo riêng về tình hình nhượng bán tài sản cố định dưới hình thức tăng giảm vốn cố định như trên cho cơ quan tài chính Nhà nước cùng cấp biết.

3. Nếu tài sản cố định được nhượng bán cho các cơ sở ngoài Bộ, Tổng cục (Sở, Ty) hay từ cơ sở thuộc trung ương quản lý nhượng bán cho cơ sở thuộc địa phương quản lý, hoặc từ cơ sở hạch toán kinh tế nhượng bán cho đơn vị chưa hạch toán kinh tế, các đơn vị sự nghiệp, hành chính... thì đơn vị nhận tài sản cố định phải dùng vốn vay, vốn tự có hay vốn ngân sách cấp phát để thanh toán cho đơn vị giao tài sản theo giá thỏa thuận. Trường hợp đơn vị được nhận tài sản là đơn vị dự toán

không có vốn thanh toán nhưng cần phải thực hiện ngay việc nhượng bán thì cơ quan chủ quản đơn vị nhận tài sản cố định đề nghị với cơ quan tài chính cùng cấp ghi bổ sung kế hoạch ngân sách và thực hiện cấp phát cho đơn vị nhận tài sản đồng thời thu hồi vốn của đơn vị giao tài sản. Ngân sách Nhà nước thực hiện cấp phát bằng số vốn được thu hồi. Số chênh lệch phát sinh ở đơn vị xử lý như quy định trong điểm 1 và 2 trên đây.

4. Trường hợp có lệnh khẩn cấp của cơ quan có thẩm quyền phải chuyển giao ngay tài sản mà hai bên giao và nhận chưa có điều kiện thỏa thuận giá cả thì trong một thời gian ngắn nhất (có thể được) ngay sau khi chuyển giao, đơn vị giao và đơn vị nhận tài sản cố định phải cùng nhau xác định giá cả thỏa thuận. Trong thời gian chưa có giá cả thỏa thuận đơn vị giao tài sản cố định và đơn vị nhận tài sản cố định hạch toán giảm vốn và tăng vốn theo giá cả đã hình thành và khi có giá cả thỏa thuận trong một thời gian ngắn nhất phải tiến hành điều chỉnh lại sổ sách kế toán và xử lý khoản chênh lệch theo quy định tại thông tư số 260 - TTg hoặc như quy định trong thông tư này tùy theo từng trường hợp cụ thể.

5. Đối với những tài sản cố định xác định mua sắm bằng nguồn vốn vay ngân hàng, đơn vị nhận tài sản phải tự sắp xếp nguồn vốn của mình để thanh toán cho đơn vị giao tài sản theo giá thỏa thuận hoặc chuyển chủ nợ sau khi được sự thỏa thuận của ngân hàng. Khoản chênh lệch giữa giá thỏa thuận và số tiền vay chưa thanh toán ngân hàng được xử lý theo quy định tại thông tư số 260 - TTg.

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 1979

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thư trưởng

VÔ TRÍ CAO